

Số: 204/2023/QĐST-HNGĐ

T, ngày 03 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 282/2023/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Trần Văn H**, sinh năm 1987;

Địa chỉ: **Ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Bị đơn: Chị **Võ Thị Lan C**, sinh năm 1995;

Địa chỉ: **Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Trần Văn H** và chị **Võ Thị Lan C**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh **Trần Văn H** và chị **Võ Thị Lan C** tự nguyện ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung:

Chị **Võ Thị Lan C** được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên **Trần Phương A**, sinh ngày 08/3/2018 (hiện con đang do chị **Lan C** trực tiếp nuôi dưỡng).

Anh **Trần Văn H** tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung tên **Trần Phương A**, sinh ngày 08/3/2018 mỗi tháng 2.000.000đồng, cấp dưỡng cho đến khi **Trần Phương A** tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 09 năm 2023.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của người đó.

2.3 Về chia tài sản: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh **Trần Văn H** tự nguyện nộp đủ 300.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0003486, ngày 10/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười. Anh **H** không phải nộp thêm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKS huyện Tháp Mười;
- Chi cục THADS huyện Tháp Mười;
- UBND xã Phú Điền;
- Lưu: HSVA (DH).

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Thị Diễm Hương**